

Bản án số: 156/2024/HS-PT

Ngày: 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Khánh

Ông Lê Hùng Cường

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1996, tại tỉnh Long An. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số E, hẻm B, đường N, phường G, thành phố T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Lệ M, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Ông Lê Minh M1, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số B, Cao ốc A, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Ngoài ra, vụ án còn có 03 người liên quan không bị kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 04/7/2023, ông Đặng Minh T nhìn thấy ông Lê Minh M1 đang ngồi ăn uống tại một quán ăn trên đường V, phường D, thành phố T, tỉnh Long An nên gọi điện thoại cho ông Võ Trung H2 đến. Sau khi đến, H2 tiếp tục gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Hoàng H. Bị cáo H cùng với T và H2 ngồi chờ bên ngoài và gọi ông M1 ra ngoài để đòi số tiền công làm, mà trước đó ông M1 thuê bị cáo H cùng T và H2 làm la phong tại công trình xây dựng Bảo hiểm xã hội huyện V, tỉnh Long An. Do không thống nhất được số tiền còn nợ, nên tất cả cùng nhau đi về nhà trọ của ông T (nhà trọ Ngọc H3), địa chỉ: Số C, ấp V, xã A, thành phố T, tỉnh Long An để tiếp tục giải quyết. Ông M1 điều khiển xe ô tô chở ông T, còn ông H2 và bị cáo H đi bằng xe mô tô. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, khi về đến nhà trọ của ông T, ông H2 đi về nhà chờ mẹ đi khám bệnh, còn ông M1, ông T và bị cáo H đi vào ngồi phía trước phòng trọ của ông T để nói chuyện về số tiền ông M1 còn nợ. Khoảng 05 phút sau, ông Nguyễn Minh T1 đến gặp ông T để rủ đi uống rượu, thấy vậy nên ông T1 ngồi lại nói chuyện cùng. Ông M1 cho rằng, số tiền làm la phong tại Công trình xây dựng Bảo hiểm xã hội huyện V, tỉnh Long An theo bản vẽ thiết kế, tổng số tiền khoảng 110.000.000 đồng, đã thanh toán 105.000.000 đồng, còn nợ lại khoảng 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, ông T và bị cáo H tính theo diện tích la phong thì công thực tế thì ông M1 còn nợ lại khoảng 20.000.000 đồng. Do không thống nhất trong giải quyết tiền làm công, nên ông T bức tức, dùng tay phải đánh 01 cái vào mặt ông M1, tiếp đó ông T1 đứng dậy dùng chân đá 01 cái vào ngực ông M1, bị cáo H lấy trong túi quần ra 01 con dao xếp bằng kim loại (có đặc điểm: dài 21cm, có lưỡi bằng kim loại dài 10cm, rộng 03cm, cán bằng kim loại dài 11cm, mũi sắc nhọn) dọa sẽ đâm ông M1 nhưng được các ông T và T1 can ngăn lại. Sau đó, tất cả mọi người cùng ngồi xuống tiếp tục nói chuyện về số tiền nợ, nhưng vẫn không thống nhất. Khoảng 15 phút sau, bị cáo H và ông M1 tiếp tục xảy ra cự cãi qua lại, bị cáo H đứng cách ông M1 khoảng 02 mét, bị cáo H bất ngờ tiến lại gần ông M1, dùng tay phải cặp cổ ông M1, tay trái cầm dao đâm từ trên xuống 02 cái trúng vào đùi trái và bụng của ông M1 gây thương tích cho ông M1. Thấy vậy, các ông T1 và T can ngăn lại, nhưng do bị cáo H đâm quá nhanh và bất ngờ nên không can kịp và khuyên bị cáo H về nhà nên bị cáo H đi ra về. Sau đó, ông T và ông M1 tiếp tục ngồi nói chuyện, ông T yêu cầu ông M1 viết giấy cam kết sẽ đổi chiều lại số tiền còn nợ vào ngày hôm sau. Sau khi viết giấy cam kết, ông M1 đi về trình báo Công an và đến Bệnh viện Đ điều trị vết thương cho đến ngày 06/7/2023 xuất viện. Ngày 30/10/2023, ông Nguyễn Minh M2 gửi đơn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng H.

Bản kết luận Giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 263/KLTTCT-TTPY ngày 24/8/2023 của Trung tâm P kết luận: 01 sẹo vết thương vùng bụng trái kích thước trung bình. Tỷ lệ 02% (Hai phần trăm); 01 sẹo vết thương mặt ngoài đùi trái kích thước trung bình. Tỷ lệ 02% (Hai phần trăm). Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Minh M1 tại thời điểm giám định là: 04% (Bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tang vật thu giữ trong vụ án: 01 con dao xếp bằng kim loại dài 21cm, có lưỡi bằng kim loại dài 10cm, rộng 03cm, cán bằng kim loại dài 11cm, mũi nhọn.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An, đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điều a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 02 tháng 8 năm 2024, bị hại Lê Minh M1 có Đơn xin bãi nại cho bị cáo vào ngày 05/8/2024 Tòa án nhân dân thành phố Tân An lập Biên bản ghi nhận ý kiến đối với ông M1 về việc bãi nại cho bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và hai bên đã thỏa thuận bồi thường xong. Ngày 05/8/2024, bị cáo Nguyễn Hoàng H kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm tuyên hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án, với lý do người bị hại có Đơn rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Hoàng H kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật; mức hình phạt, loại hình phạt đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Về kháng cáo của bị cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo H có Đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án, với lý do: Người bị hại có Đơn rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo và không yêu cầu giải quyết trách nhiệm hình sự do đã thỏa thuận xong. Xét, sau khi xét xử sơ thẩm bị hại Lê Minh M1 có Đơn bãi nại rút yêu cầu về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H và không yêu cầu tiếp tục xem xét trách nhiệm dân sự do hai bên đã thỏa thuận xong, là hoàn toàn tự nguyện, nên kháng cáo của bị cáo H có căn cứ để xem xét. Tuy nhiên, án sơ thẩm ngoài việc tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo; về án phí; còn tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự, nên chỉ có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo một phần. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên

hủy và đình chỉ một phần của vụ án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về: Trách nhiệm hình sự (Tội danh và hình phạt), án phí sơ thẩm; giữ nguyên về phần xử lý vật chứng và sửa về trách nhiệm dân sự theo hướng: Ông Lê Minh M1 được quyền đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An để nhận số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0000844 ngày 22/4/2024.

Bị cáo thông nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không phát biểu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05 tháng 8 năm 2024 bị cáo Nguyễn Hoàng H có Đơn kháng cáo. Xét Đơn kháng cáo của bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định, nên vụ án được xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ việc và kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng H khai nhận thương tích 04% của bị hại Lê Minh M1 xảy ra vào tối ngày 04/7/2023 là do bị cáo gây ra bằng một con dao xép (Có đặc điểm: lưỡi dao bằng kim loại, mũi dao sắc nhọn, dài 10cm, rộng 03cm; cán dao bằng kim loại, dài 11cm) và người bị hại có Đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Xét, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung án sơ thẩm đã nêu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, là xét xử đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt như trên đối với bị cáo là thỏa đáng.

[3] Xét yêu cầu rút khỏi tố của bị hại trong vụ án và yêu cầu kháng cáo của bị cáo, thấy rằng:

[3.1] Trong vụ án này, bị hại ông Lê Minh M1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%, thương tích này do bị cáo H gây nên bởi một con dao bằng kim loại, theo quy định của pháp luật đây là loại hung khí nguy hiểm, nên vụ án chỉ được khởi tố theo yêu cầu của người bị hại được quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại ông Lê Minh M1 có Đơn bãi nại cho bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm lập Biên bản làm việc về nội dung rút yêu cầu của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, nên được chấp nhận. Do đó, bị cáo H kháng cáo là có căn cứ để xem xét.

Xét thấy, tại phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST, ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long

An, giải quyết về phân trách nhiệm hình sự bao gồm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo H; do người bị hại rút yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử hủy và đình chỉ giải quyết. Ngoài ra, còn giải quyết về phần xử lý vật chứng; trách nhiệm dân sự và án phí; trong đó, về trách nhiệm dân sự, theo Đơn bãi nại của ông M1 cho rằng các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không tiếp tục yêu cầu xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đồng ý để cho ông M1 liên hệ đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An để nhận số tiền 5.000.000 đồng, là tiền bị cáo H đã nộp trước đó để bồi thường cho ông M1 theo biên lai thu số 0000844 ngày 22/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện, nên ghi nhận. Vì vậy, cần sửa phần quyết định trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm.

[3.2] Từ những căn cứ và nhận định trên: Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo H là có căn cứ để chấp nhận một phần. Căn cứ: Khoản 2 Điều 155; các điểm b và d khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 và Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy và đình chỉ một phần của vụ án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về: Trách nhiệm hình sự (Tội danh và hình phạt), án phí sơ thẩm đối với bị cáo H. Giữ nguyên về phần xử lý vật chứng và sửa về trách nhiệm dân sự như đại diện của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa đề nghị là có căn cứ để chấp nhận.

[3.3] Xét, việc hủy và đình chỉ một phần của vụ án là do bị hại rút yêu cầu khởi tố đối với hành vi của bị cáo, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ: Các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Hoàng H không phải chịu án phí, do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 2 Điều 155; các điểm b và d khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 và Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng H. Hủy và đình chỉ giải quyết một phần của vụ án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về: Trách nhiệm hình sự (Tội danh và hình phạt) và án phí sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Hoàng H.

2. Sửa về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Minh M1 được quyền đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An để nhận số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0000844 ngày 22/4/2024.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng H không phải chịu án phí.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND thành phố Tân An (02);
- VKSND thành phố Tân An (01);
- CQĐT Công an thành phố Tân An (01);
- Chi cục THADS thành phố Tân An (01);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thiện Tâm